

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2026

GIẤY XÁC NHẬN ĐĂNG BÀI
TRÊN KỶ YẾU HỘI THẢO QUỐC TẾ
“Hội thảo khoa học Giảng dạy tiếng Trung và Trung Quốc học năm 2026”

Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội xác nhận:

Bài viết “河内工业大学汉语专业学生物流汉语课程需求分析与教学对策研究” của tác giả Lê Xuân Trang thuộc Trường Đại học Mỏ-Địa Chất (Hanoi University of Mining and Geology, Vietnam) đã được thẩm định, chỉnh sửa theo ý kiến phản biện chuyên môn và được xếp đăng trong Kỷ yếu toàn văn Hội thảo khoa học quốc tế do Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội xuất bản./.

TU. QU. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG NGOẠI NGỮ - DU LỊCH



Hoàng Ngọc Tuệ



ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI
TRƯỜNG NGOẠI NGỮ - DU LỊCH
河内工业大学下属外语暨旅游学院

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ
LĨNH VỰC NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC VÀ TRUNG QUỐC HỌC LẦN THỨ III
第三届中文及中国学研究与教学国际研讨会

Thời gian 时间	Chương trình 研讨会议程
Thời gian/时间: 8:30-11:45, ngày 28/03/2026 Địa điểm/地点: Hội trường tầng 4 và tầng 5 nhà A1 (A1 楼 4 层与 5 层会议室) Đại học Công nghiệp Hà Nội, 298 đường Cầu Diễn, Phường Tây Tựu, Hà Nội Hình thức tổ chức/会议形式: Trực tiếp và trực tuyến (线上线下一结合)	
07:30 - 08:30	Đón tiếp khách mời 接待来宾
08:30 - 08:40	Khai mạc hội thảo 开幕致辞
08:45 - 09:45	Phiên toàn thể 主要议题 Chủ tọa/ 主持人: 琴秀才副教授, 河内工业大学下属外语暨旅游学院 Thư ký/ 秘书: 阮氏河水硕士, 河内工业大学下属外语暨旅游学院
	Diễn giả/主讲人: 朱光胜硕士 - 大南大学 题目: 数字时代学生汉语交际能力的培养导向——从“结构—功能—文化”原则到人工智能应用的考量
	Diễn giả/主讲人: 陈灵芝博士 - 河内第二师范大学 题目: 满足社会需求的校企合作培养模式——以河内第二师范大学与比亚迪电子（越南）有限公司为例
	Diễn giả/主讲人: 王梓涛 - 雄王大学 题目: AIGC 在辅助汉语教学中的应用
09:45 - 10:00	Thảo luận 讨论
10:00 - 10:05	Tổng kết, trao giấy chứng nhận báo cáo, chụp ảnh toàn thể đại biểu 全场会议总结、颁发报告证书与合影留念
10:05 - 10:20	Giải lao – Tiệc trà 茶歇

10:20 - 11:20	Các phiên song song 分场报告
Tiểu ban 1 一号分场 (A1 楼 401 室) Thiết kế, phát triển chương trình dạy học tiếng Trung Quốc và Trung Quốc học 中文与中国学课程的设计与开发	Chủ tọa/ 主持人: 丁碧草博士, 河内工业大学下属外语暨旅游学院 Thư ký/ 秘书: 吴氏清硕士, 河内工业大学下属外语暨旅游学院 Diễn giả/ 主讲人: 1. 黎氏芳簪 - 河内国家大学下属外国语大学, 初级酒店职业汉语教材的国别化适用性探讨——以《新丝路·中文+酒店管理(初级)》为例 2. 黄清水 - 河内国家大学下属外语大学, 越南小学中文教材汉字内容的量化研究及其 AI 辅助教学应用路径——以《三年级中文教科书》为例 3. 阮氏红绒 - 菲尼卡大学, 全球化背景下越南本土化汉语教材中文化因素对学习者的学习动机的影响研究 4. 阮云英 - 河内首都大学, “一带一路”背景下对越南商务汉语教材设计的影响分析
Tiểu ban 2 二号分场 (A1 楼 402 室) Giáo dục ngôn ngữ và văn hoá Trung Quốc trong bối cảnh mới 新时代汉语言与文化教育问题	Chủ tọa/ 主持人: 阮氏梨博士, 河内工业大学下属外语暨旅游学院 Thư ký/ 秘书: 武玉芳草硕士, 河内工业大学下属外语暨旅游学院 Diễn giả/ 主讲人: 1. 阮氏玄柔 - 河内国家大学下属外国语大学, 汉、越语中含“木”成语的文化内涵对比研究 2. 陆雪梅 - 河内国家大学下属人文社科大学, 基于大规模文学语料的汉语违实条件句 构式层级与语法机制研究 3. 范氏红雅、杜氏碧莲 - 庆和大学, 将汉文化要素融入中级汉语口语词汇教学 - 以越南学生为例 4. 吴氏春 - 河内河内工业大学下属外语暨旅游学院, 中越木制家具专业术语的构成特点及汉越翻译研究
Tiểu ban 3 三号分场 (A1 楼 403 室) Những vấn đề trong đối chiếu và dịch thuật tiếng Trung Quốc	Chủ tọa/ 主持人: 阮秋茶博士, 河内工业大学下属外语暨旅游学院 Thư ký/ 秘书: 武明贤硕士, 河内工业大学下属外语暨旅游学院 Diễn giả/ 主讲人: 1. 阮氏翠和 - 国民经济大学下属经济与公共管理学院, 越南学生汉语介词框架“在 X 上”的习得研究——基于中介语对比分析的考察 2. 阮长征 - 河内国家大学下属外语大学, 现代汉语泛义动词“搞”与越南语相对应的表达对比分析 3. 武氏簪缨 - 军事科学学院, 传播语境下汉语网络流行语翻译难点及其越译策略研究

现代汉语对比与翻译问题	4. 黎氏清秀 - 河内首都大学，现代汉语成语翻译过程浅谈
Tiểu ban 4 四号分场 (A1 楼 505 室) Những vấn đề về kiến thức và kỹ năng trong dạy học tiếng Trung Quốc và Trung Quốc học 中文与中国学教学中的知识与技能问题	Chủ tọa/ 主持人: 应垂玲博士，河内工业大学下属外语暨旅游学院 Thư ký/ 秘书: 阮琼云硕士，河内工业大学下属外语暨旅游学院 Diễn giả/ 主讲人: 1. 郑玉玄 - 菲尼卡大，智能会话工具应用于汉语口语教学实验及效果研究——以豆包 APP 为例 2. 杨琼英、阮氏河水、阮氏草原、 乔玉芳玲、冯玉芳玲 - 河内工业大学， 影子跟读法对提高学生汉语口语能力的有效性研究—— 以河内工业大学中国语言学部为例 3. 张文南 - 河内金融与银行大学，人工智能（AI）在汉语教学方法创新中的应用研究——以河内金融银行大学为例 4. 孔氏河江 - 雄王大学，浅谈速记技术在提高大学生汉语听力能力中的作用——以雄王大学中文系初级听力课为例
Tiểu ban 5 五号分场 (A1 楼 506 室) Ứng dụng công nghệ trong dạy học tiếng Trung Quốc và Trung Quốc học 现代科技在中文与中国学教学中的应用	Chủ tọa/ 主持人: 潘青皇博士，越南社会科学翰林院下属哲学院 Thư ký/ 秘书: 阮氏贤硕士，河内工业大学下属外语暨旅游学院 Diễn giả/ 主讲人: 1. 阮氏贤 - 河内工业大学下属外语暨旅游学院，人工智能技术在提升汉语写作能力中的应用 2. 杨氏红绒 - 菲尼卡大学，直接法与人工智能技术融合在越南初级汉语线上短期教学模式中的构建研究 3. 阮文授 - 菲尼卡大学，人工智能语境下汉越口译中数字表达理解机制与教学路径研究 4. 范氏秋红、陈太俊 - 越南河内国家大学下属外语大学，越南河内外国语大学中国语言文化系中高级学生对 ChatGPT 写作辅助的认知与使用效果研究
11:20 - 11:35	Thảo luận tại các tiểu ban 分场讨论
11:35 - 11:45	Tổng kết, trao chứng nhận báo cáo và chụp ảnh tại các tiểu ban 会议总结、颁发报告证书与闭幕

THƯ MỜI

Kính gửi:..... *Tác giả Lê Xuân Trang*.....

Ban tổ chức “**Hội thảo khoa học: Giảng dạy tiếng Trung và Trung Quốc học năm 2026**” xin chân thành cảm ơn quý tác giả đã gửi bài báo tham dự hội thảo. Ban tổ chức Hội thảo trân trọng thông báo và kính mời Quý tác giả tham gia Hội thảo với thông tin cụ thể như sau:

1. Địa điểm, thời gian và hình thức tổ chức Hội thảo

- Thời gian: Ngày 28 tháng 03 năm 2026.
- Địa điểm: Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, Số 298 đường Cầu Diễn, phường Tây Tựu, Hà Nội, Việt Nam.
- Hình thức: Kết hợp trực tuyến và trực tiếp.

2. Chủ đề Hội thảo

- Đào tạo và nghiên cứu tiếng Trung Quốc, Trung Quốc học trong bối cảnh hội nhập khu vực và quốc tế;
- Ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI) trong giảng dạy, học tập và nghiên cứu tiếng Trung Quốc;
- Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn hóa Trung Quốc đáp ứng nhu cầu của các ngành nghề trong xã hội hiện đại;
- Nhu cầu nhân lực tiếng Trung Quốc trong doanh nghiệp và định hướng đào tạo gắn với thị trường lao động;
- Đổi mới chương trình, giáo trình, học liệu, phương pháp dạy học và kiểm tra - đánh giá trong đào tạo tiếng Trung Quốc;
- Những vấn đề đặt ra trong giảng dạy tiếng Trung Quốc chuyên ngành (Khoa học kỹ thuật, Du lịch, Kinh tế - Thương mại...);
- Lý luận và thực tiễn trong nghiên cứu và giảng dạy dịch thuật tiếng Trung Quốc gắn với bối cảnh hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

3. Thông tin liên lạc

Mọi thông tin chi tiết về Hội thảo xin vui lòng liên hệ: Khoa Ngôn ngữ Trung Quốc, Trường Ngoại ngữ - Du lịch, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, Thường trực: Bà Nguyễn Như Quỳnh, ĐT: 0988713766.
Email: khoanntq.slt.nckh@hau.edu.vn.

Trân trọng cảm ơn!

TUQ. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG NGOẠI NGỮ - DU LỊCH



Hoàng Ngọc Tuệ



Trang Le <lechang1392@gmail.com>

Trả lời: Thông báo kết quả phản biện và đề nghị chỉnh sửa bài báo – Hội thảo khoa học quốc tế lần thứ III, Trường Đại học Công Nghiệp Hà Nội

1 thư

Khoa Ngôn ngữ Trung Quốc <khoanntq.slt.nckh@hau.edu.vn>
Đến: Trang Le <lechang1392@gmail.com>

lúc 14:01 20 tháng 3, 2026

Kính gửi Quý tác giả,

Ban Tổ chức trân trọng kính mời Quý tác giả tham dự Hội thảo khoa học Quốc tế lĩnh vực Ngôn Ngữ Trung Quốc và Trung Quốc học lần thứ III

- Thời gian: Thứ bảy, Ngày 28/03/2026
 - Địa điểm: Trường Đại học Công Nghiệp Hà Nội, **Số 298 đường Cầu Diễn, phường Tây Tựu, Hà Nội**
 - Hình thức: Kết hợp trực tiếp và trực tuyến
- Thông tin chi tiết vui lòng xem trong thư mời đính kèm.

Kính đề nghị Quý tác giả điền thông tin và xác nhận tham gia theo đường link sau:

https://docs.google.com/spreadsheets/d/1U2uBGQ3gFetb-8Hfxkia0qSh9liuDA_RscM5hUIWbZM/edit?gid=0#gid=0

Trân trọng!

Từ: Trang Le <lechang1392@gmail.com>

Đã gửi: 05 Tháng Ba 2026 10:14 CH

Đến: Khoa Ngôn ngữ Trung Quốc <khoanntq.slt.nckh@hau.edu.vn>

Chủ đề: Re: Thông báo kết quả phản biện và đề nghị chỉnh sửa bài báo – Hội thảo khoa học quốc tế lần thứ III, Trường Đại học Công Nghiệp Hà Nội

Kính gửi Ban Biên tập,

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban Biên tập và Quý Phản biện đã dành thời gian đọc và góp ý cho bài viết của tôi với tiêu đề: “河内工业大学汉语专业学生物流汉语课程需求分析与教学对策研究”

Tôi đã nghiêm túc tiếp thu các ý kiến phản biện và tiến hành chỉnh sửa, bổ sung nội dung theo đúng các góp ý. Bản thảo đã chỉnh sửa được đính kèm trong email này.

Kính mong Ban Biên tập và Quý Phản biện xem xét lại bản thảo.
Tôi xin chân thành cảm ơn.

Trân trọng,

Vào Thứ 5, 5 thg 3, 2026 vào lúc 10:28 Khoa Ngôn ngữ Trung Quốc <khoanntq.slt.nckh@hau.edu.vn> đã viết:

Kính gửi Quý tác giả,

Ban Tổ chức Hội thảo khoa học quốc tế lĩnh vực Ngôn ngữ Trung Quốc và Trung Quốc học lần thứ III, với chủ đề: “Nghiên cứu và giảng dạy tiếng Trung Quốc chuyên ngành trong bối cảnh hội nhập, phát triển và ứng dụng công nghệ AI”, trân trọng gửi tới Quý tác giả kết quả phản biện bài báo. Kèm theo là 02 phiếu phản biện của các chuyên gia.

Kính đề nghị Quý tác giả:

Tiến hành chỉnh sửa, bổ sung bài viết theo góp ý của phản biện;

Gửi lại bản bài báo đã chỉnh sửa (file Word) trước ngày 15/03/2026.

Đồng thời, để thuận tiện trong việc cập nhật thông tin và trao đổi liên quan đến Hội thảo, kính mời Quý tác giả tham gia nhóm chính thức của Hội thảo theo đường link sau:

<https://zalo.me/g/acwkyo658>

Ban Tổ chức xin thông báo: Thời gian tổ chức Hội thảo được điều chỉnh sang ngày 28/3/2026.

Kính mong Quý tác giả sắp xếp thời gian tham dự.

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý tác giả.

Trân trọng,



2. Thư mời HT 2026.pdf

937K

河内工业大学汉语专业学生物流汉语课程需求分析与教学对策研究

A Needs Analysis and Teaching Strategy Study of Chinese for Logistics Courses for Chinese-Majored Students at Hanoi University of Industry

黎春庄 (Lê Xuân Trang)

越南河内矿业地质大学 (Hanoi University of Mining and Geology, Vietnam)

电子邮箱: lechang1392@gmail.com

摘要

在全球供应链紧密整合的背景下，物流行业亟需既懂专业又通汉语的复合型人才。越南汉语言专业教育引入“汉语物流专门用途语言”课程，是顺应市场需求、提升学生就业竞争力的重要举措。

本研究以河内工业大学汉语言专业学生为对象，采用问卷调查法，系统考察了其对于汉语物流的学习需求、认知与态度。结果显示，学生普遍认同该课程价值，学习意愿较强，但同时也面临专业术语复杂、物流知识门槛高、中越双语教材匮乏等主要困难。

基于研究发现，本文从课程开发与资源建设两方面提出建议，包括优化课程结构、创新教学模式、加快编写本土化教材等，以期为越南高校汉语专业的教学改革提供实证参考。

关键词： 汉语物流；专门用途汉语（CSP）；需求分析；汉语言专业；课程建设

Abstract:

Against the backdrop of increasingly integrated global supply chains, the logistics industry has an urgent demand for interdisciplinary professionals who possess both specialized knowledge and proficiency in Chinese. The introduction of Chinese for Logistics as a course within Chinese language programs in Vietnam represents an important initiative to meet market demands and enhance students' employability.

This study takes Chinese-majored students at Hanoi University of Industry as its research subjects and employs a questionnaire survey to systematically examine their learning needs, perceptions, and attitudes toward Chinese for Logistics. The findings indicate that students generally recognize the value of the course and show strong learning motivation; however, they also face major challenges, including the complexity of technical terminology, the high entry threshold of logistics knowledge, and the lack of Chinese-Vietnamese bilingual teaching materials.

Based on these findings, the study proposes teaching strategies from the perspectives of course development and resource construction, such as optimizing course structure, innovating teaching modes, and accelerating the compilation of localized teaching materials, with the aim of providing empirical references for teaching reform in Chinese language programs at Vietnamese universities.

Keywords: Chinese for Logistics; Chinese for Specific Purposes (CSP); needs analysis; Chinese language major; curriculum development

1. 问题的提出

在全球供应链深度融合与中越经贸合作持续扩大的背景下，物流行业迅速发展，对既具备专业物流知识又精通汉语的复合型人才需求日益迫切。物流作为连接生产、流通与消费的重要环节，其国际化运作离不开高效的跨语言沟通能力，而汉语在中越经贸往来中的地位尤为突出。

然而，当前越南高校汉语言专业的培养体系仍以通用汉语教学为主导，专门用途汉语（Chinese for Specific Purposes, CSP）课程建设相对滞后，尤其在物流等领域尚未形成系统化、职业导向的课程体系。这一现状导致学生的语言能力与行业实际需求之间存在脱节，难以满足市场对“汉语+物流”复合型人才的要求。尽管学生普遍认识到“汉语物流”在就业市场中的潜在价值，但由于缺乏相应的课程资源与学习途径，其对该领域的认知仍停留在浅层，系统化的专业语言学习机会有限。

因此，如何以学生需求与职业导向为核心，在汉语言专业中科学构建并有效实施汉语物流课程，成为当前越南高校汉语教学改革中亟待解决的问题。为回应这一现实需求，本研究以河内工业大学汉语言专业学生为对象，通过实证调查与需求分析，系统探析其对该课程的认知基础、学习意愿、内容偏好、主要困难及职业发展意向，旨在为越南高校推进以需求为导向的汉语物流课程建设提供依据，促进汉语教学从“通用型”向“专业应用型”的转型。

2. 研究方法

2.1 研究对象

本研究以河内工业大学下属外语与旅游学院汉语言专业 K18 级三年级学生为研究对象，共回收有效问卷 67 份，有效回收率为 100%。该阶段学生已完成基础汉语与专业核心课程的学习，具备较为系统的语言知识结构与初步的专业认知能力，其反馈意见对探讨专门用途汉语（CSP）的教学衔接与实践应用具有典型意义。通过对该群体进行针对性调查，旨在深入获取其对汉语物流专门用途语言学习的认知结构、需求特征及学习预期，从而为课程体系的优化与教学资源开发提供具有针对性的实证依据。

2.2 研究工具

研究采用自主设计的越中双语封闭式问卷作为主要数据收集工具。为确保问卷内容的有效性，其编制过程基于专门用途语言教学理论及现有研究框架，并在初步拟定后进行了小范围预测试与修订。问卷共包含 10 道核心选择题，题型涵盖单选题和多选题，主要围绕以下五个维度展开调查：认知维度，旨在了解学生对“汉语物流”这一概念的了解程度及其必要性的认知；需求维度，评估学生对学习汉语物流课程的主观意愿与偏好学习形式；内容维度，探究学生在学习中最感兴趣或认为最需掌握的具体内容模块；困难维度，识别学生在学习或预期学习过程中感知到的主要障碍与挑战；职业维度，了解学生对未来从事汉语相关物流工作的态度与职业发展取向。

2.3 数据收集与处理

问卷通过线上平台（Google Forms）进行发放与回收。回收后，首先对数据进行清洗，剔除无效答卷。随后，采用描述性统计方法对有效数据进行处理，主要计算各选项的频数（Frequency）与百分比（Percentage），用以系统呈现学生各维度上的总体分布情况与主要倾向。研究将以统计结果为基础，结合对部分开放性反馈的定性分析，对数据进行整合性解读与深入讨论，以期全面、客观地反映研究对象的整体状况与内在特征。

3. 调查结果分析与讨论

本研究以河内工业大学下属外语与旅游学院汉语言专业 K18 级三年级学生为研究对象，共回收有效问卷 67 份，有效回收率为 100%。此阶段学生已完成基础汉语及部分专业课程学习，具备一定的语言能力与专业认知，其反馈对探讨汉语专门用途语言的教学衔接具有典型意义。本节将依据问卷设计的五个核心维度，对调查数据进行系统化统计呈现，并结合专门用途语言教学理论及越南本土教育语境，对统计结果展开综合分析与深入讨论，旨在客观揭示该学生群体对汉语物流专门用途语言学习的认知基础、需求结构、内容偏好、感知障碍及职业发展态度，为后续提出具有针对性与操作性的课程建设与教学改革方案奠定实证基础。

3.1 学生对汉语物流的认知程度

1) 你对“汉语物流”相关知识的了解程度是

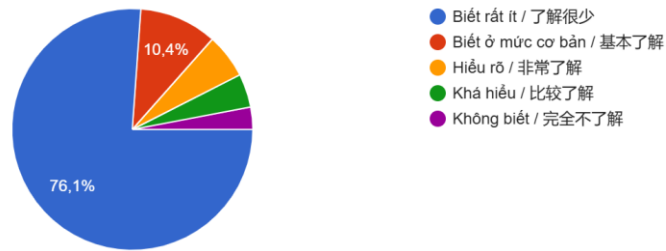


图 1 学生对汉语物流相关知识的了解程度

根据图 1 的调查结果，学生对“汉语物流”相关知识的了解程度普遍较低。数据显示，76.1% 的学生表示“了解很少”，另有 3.0% 的学生“完全不了解”，两者合计比例接近八成。与此同时，仅有 20.9% 的学生对相关知识有所了解（含“基本了解”10.4%、“比较了解”4.5%和“非常了解”6.0%）。这表明尽管学生已进入专业学习中高级阶段，但课程体系中尚未系统融入汉语物流等专门用途汉语内容，导致学生在专业领域的知识结构存在明显缺口。这种普遍的认知不足状态，与后续调查中学生表现出的高度学习意愿和就业期待形成鲜明对比，进一步凸显了课程改革的必要性与紧迫性。

2) 你认为“汉语物流”这一领域是

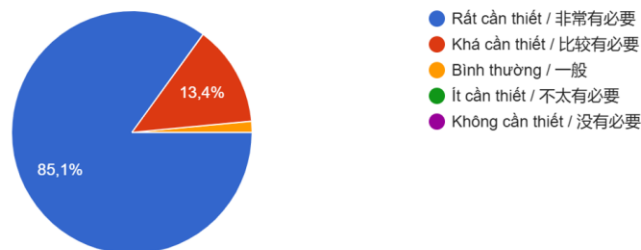


图 2 学生对汉语物流领域的了解程度

根据图 2 的调查结果，学生对“汉语物流”领域的价值判断呈现高度一致的积极态度。数据显示，98.5% 的学生认为该领域具有必要性，其中 85.1% 的学生认为“非常有必要”，13.4% 认为“比较有必要”。值得注意的是，仅 1.5% 的学生持中立态度（“一般”），而无人选择“不太有必要”或“没有必要”。这一结果与前文学生对相关知识普遍了解不足的情况形成鲜明对比，反映出尽管认知基础薄弱，但学生已敏锐感知到该领域在职业发展中的实用价值与潜力。这种“低认知、高需求”的矛盾现象，恰恰揭示了课程改革的内在动力与学生群体的真实期待。

3.2 学生对汉语物流的学习需求

1) 你认为“汉语物流”是否适合外语类专业学生学习？

67 câu trả lời

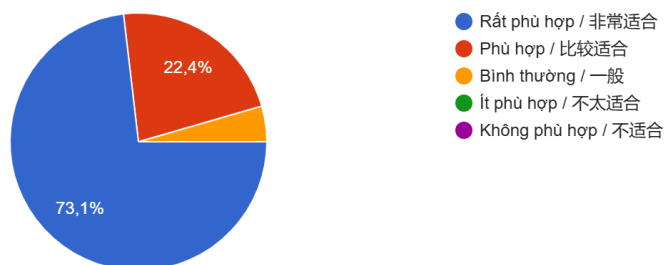


图 3 汉语物流对外语类专业学生的适用性

数据显示，绝大多数（95.5%）受访学生认为“汉语物流”适合外语类专业学生学习，其中认为“非常适合”的比例高达 73.1%，“比较适合”占 22.4%，而认为适用性“一般”的仅占 4.5%，且无人选择“不太适合”或“不适合”。这一结果表明，在学生群体中，“汉语物流”被认为与外语类专业（如汉语国际教育、商务汉语等）具有高度的适配性和结合价值，学生普遍认同将物流这一专门用途汉语方向纳入专业学习体系。

2) 你是否有学习“汉语物流”相关课程的需求？

67 câu trả lời

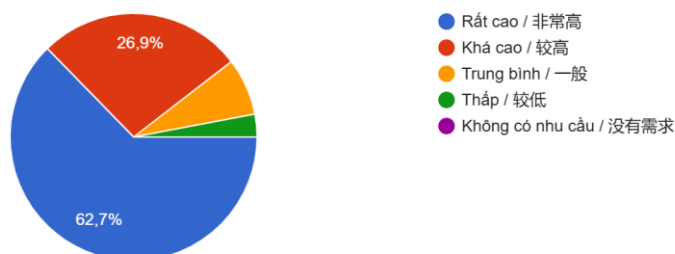


图 4 学生对汉语物流相关课程的学习需求

根据图 4 的数据，学生对“汉语物流”相关课程表现出极为强烈的学习需求，需求“非常高”和“较高”的比例分别达到 62.7%和 26.9%，合计高达 89.6%。这一结果与学生对课程适用性（95.5%认为适合）和必要性（98.5%认为有必要）的高度认可高度一致，形成“认知—评价—需求”三者在积极态度上的完整闭环。值得注意的是，没有学生表示“没有需求”，表明学习意愿具有普遍性。这进一步强化了教学改革紧迫性与合理性，说明开设相关课程不仅符合学生的认知判断和价值预期，更直接回应了其明确而迫切的学习诉求，为课程的设置与实施提供了最坚实的学情依据。

3) 如果开设“汉语物流”课程，你希望以哪种形式进行？

67 câu trả lời

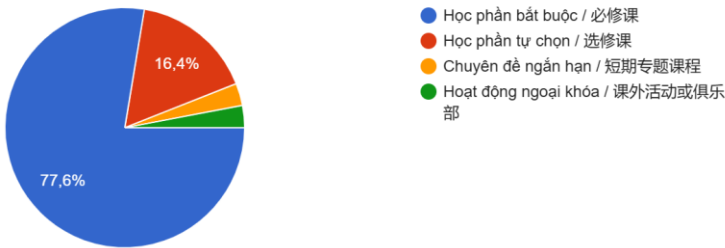


图 5 学生对汉语物流课程开设形式的偏好

根据调查数据，学生在课程形式上表现出高度集中的偏好：高达 77.6% 的学生希望将“汉语物流”设为必修课，另有 16.4% 倾向于选修课，两者合计达 94%。这反映出学生不仅认可该课程的价值，更强调其应作为专业体系中的重要组成部分进行系统化、规范化教学。同时，仅少数学生（各占 3%）选择短期专题或课外活动形式。这一倾向表明，学生期待该课程能纳入正式培养方案，通过稳定的学分制教学保障学习深度与成效，而非仅作为补充性内容。这为课程设置提供了明确导向，即应优先考虑将其建设为系统化的正式课程。

3.3 学生关注的学习内容

在学习“汉语物流”时，你最感兴趣的内容是（可多选）

67 câu trả lời

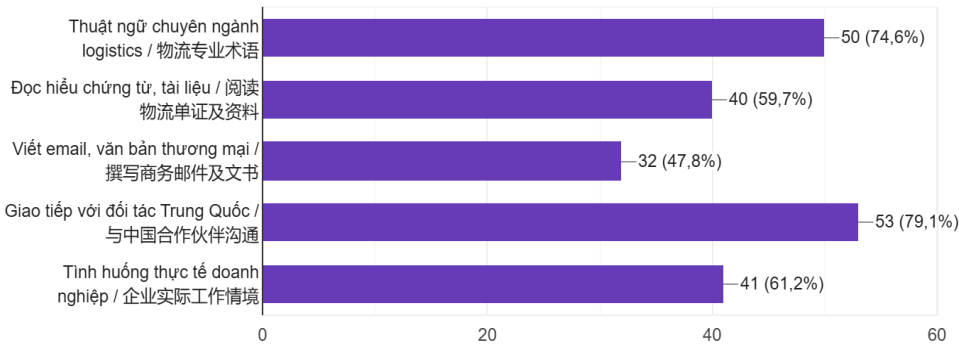


图 6 学生在学习汉语物流时的兴趣内容

从统计结果来看，学生对“汉语物流”课程的内容偏好呈现明显差异：与中国合作伙伴沟通以 79.1% 的关注度成为最受重视的环节，凸显出学生对实践性跨文化交际能力培养的迫切期待。物流专业术语以 74.6% 的比例居次，说明专业词汇体系的建立被视为学习基础。而阅读物流单证及资料（59.7%）和撰写商务邮件及文书（47.8%）的需求，则进一步印证了学生对行业实务中读写应用能力的明

确诉求。整体而言，课程设计应重点聚焦实用性强、沟通导向明显的技能模块，以呼应学生的学习倾向与实际需要。

3.4 学生学习中感知的困难

你认为学习“汉语物流”最大的困难是（可多选）

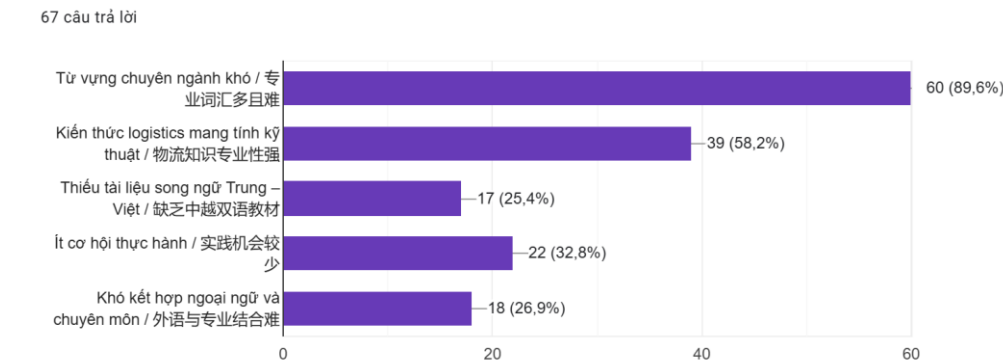


图 7 学生学习汉语物流面临的主要困难

从学习障碍的分布来看，学生对“汉语物流”的畏难情绪主要源于专业语言、跨学科知识及教学条件三方面。近九成学生（89.6%）直言“专业词汇多且难”，印证了术语理解与运用是普遍痛点；同时，近六成（58.2%）认为物流知识本身专业性强，超过四分之一（26.9%）感到外语与专业知识难以融合，凸显了语言技能与学科内容双向衔接的深层矛盾。此外，资源与实践的短板同样突出：约三分之一学生（32.8%）反映实践机会匮乏，超四分之一（25.4%）指出缺乏中越双语教材。这些发现提示课程建设需在词汇教学系统化、专业知识通俗化、双语资源开发及实践平台搭建等方面同步推进，以系统性破解学习困境。

3.5 与汉语物流相关的职业取向

1) 你认为“汉语物流”是否有助于提升就业机会？

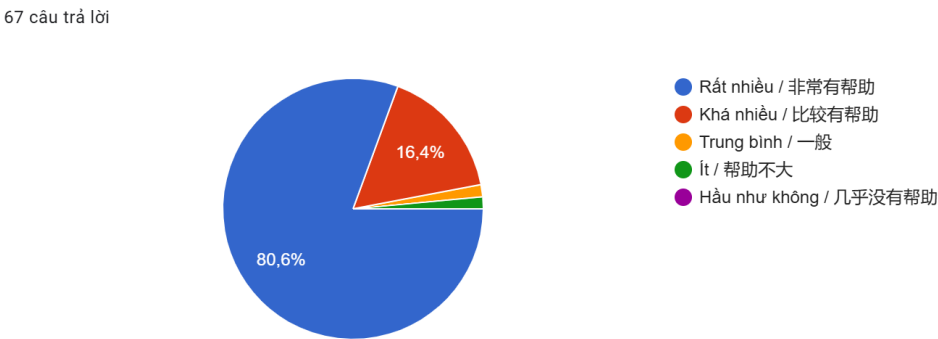


图 8 学生对汉语物流提升就业机会作用的认知

根据调查结果，绝大多数学生（97%）认为学习“汉语物流”对提升就业机会具有积极作用，其中 80.6%的学生认为“非常有帮助”。这一数据表明，学生普遍将掌握物流领域汉语技能视为增强职业竞争力的关键途径，也解释了尽管存在专业词汇难、知识门槛高等学习障碍，学生仍对课程保持较高学习热情的核心动因——明确的就业导向与实际价值预期构成了持续学习的内在驱动。这提示课程建设应进一步强化其职业应用属性，注重与企业需求对接，以回应学生对提升就业能力的迫切期待。

2) 如果有机会，你是否愿意从事使用汉语的物流相关工作？

67 câu trả lời

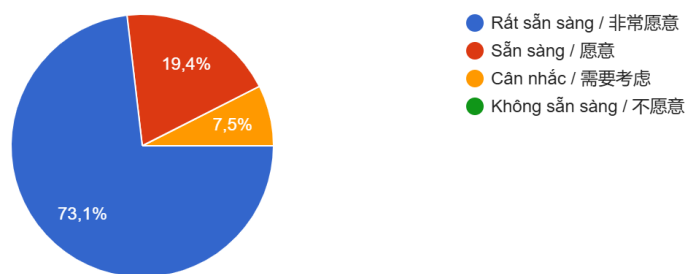


图 9 学生从事汉语物流相关工作的就业意愿

从就业意愿调查可见，学生对于从事汉语物流相关工作展现出高度积极性：超过九成（92.5%）受访者持肯定态度，其中 73.1%表示“非常愿意”，19.4%表示“愿意”，而明确拒绝者为零。这一数据与前文学生对课程价值（97%认为对就业有帮助）及学习需求（89.6%需求强烈）的认知高度契合，形成“认可价值—愿意学习—期待从业”的完整意愿链条。值得注意的是，仍有 7.5%的学生选择“需要考虑”，反映部分学生对行业认知或自身适配性尚存观望。整体而言，数据清晰表明汉语物流方向具备显著的学生就业吸引力，为专业设置与职业指导提供了明确的市场信号。

4. 基于需求导向的汉语物流课程建设对策

基于对河内工业大学汉语言专业学生的调研，本研究发现学生普遍对汉语物流学习呈现“高需求、高认可度”与“低认知基础、高学习门槛”并存的特征。为切实解决这一矛盾，推动汉语物流课程从“需求认知”向“有效供给”转化，现提出以下系统性对策：

首先，课程体系的构建应直接回应学生的学习意愿与内容偏好。数据显示，超过 94%的学生希望汉语物流成为正式课程，且对沟通技能（79.1%重视）与术语实务（74.6%关注）表现出明确倾向。因此，课程应定位为高年级的专业方向课，采用“基础术语—情景沟通—综合实务”的渐进式模块设计，重点强化跨文化业务谈判、单证处理等任务型教学内容，使课程结构与学生兴趣精准匹配。

其次，教学模式需针对性破解学生面临的主要认知障碍。面对专业词汇复杂（89.6%学生认为困难）和物流知识门槛高（58.2%）两大挑战，教学应从纯语言讲授转向“内容与语言融合学习”。通过开发可视化术语工具、引入真实行业案例简化专业知识，并结合企业参观、模拟操作等实践环节，降低学习焦虑，帮助学生跨越从“语言理解”到“行业认知”的鸿沟。

再次，教学资源的开发应着力弥补现有条件的不足。针对双语教材匮乏（25.4%）与实践机会有限（32.8%）的资源短板，学院应牵头开发本土化教材与数字化资源库，同时积极拓展校企合作网络，建立稳定实习基地或邀请行业人员参与教学，构建“课堂学习—仿真训练—企业实践”三位一体的资源支持体系。

最后，课程须始终强化其职业导向，形成“学用结合”的闭环。鉴于学生高度认同课程的就业价值（97%），课程设计应嵌入职业能力标准，通过项目制评估、行业证书衔接等方式，使学习成果与岗位需求直接挂钩。同时，可联合就业部门开展定向招聘活动，助力学生完成从能力培养到职业发展的顺利过渡。

综上所述，汉语物流课程建设是一项需多方协同的系统工程。只有以学生需求为起点，以能力培养为核心，以资源建设为支撑，以就业出口为导向，才能将学生的积极意愿转化为切实的职业竞争力，真正实现专门用途汉语教学服务于人才培养与市场需求的核心目标。

5. 结论

本研究对河内工业大学汉语言专业学生就汉语物流的学习需求、认知与职业预期展开调查。结果显示，学生普遍表现出“高认同、高需求、低认知”的特征：高度认可汉语物流的实用性与就业前景，学习意愿强烈，但实际了解有限，且面临专业词汇复杂、背景知识欠缺、学习资源不足等现实困难。这一现状揭示了越南汉语教育中专门用途语言教学的不足，也反映了在中越经贸合作深化的背景下，培养“汉语+专业”复合型人才的紧迫性。

为此，本研究提出以“需求为导向、能力为核心”的课程建设路径，建议从四个方面推进改革：系统化课程设置、实用化教学内容、融合化教学模式、本土化资源建设。具体措施包括将汉语物流纳入培养方案，设计以沟通与实践为重点的课程模块，推广内容与语言融合的教学方式，开发适应越南实际的双语教材与实践平台。

本研究成果不仅为河内工业大学的课程改革提供了依据，也为越南高校推动汉语教学从“通用型”向“专业型”转型提供了参考。未来，需教育界、行业界与政策制定者协同努力，推动相关建议落地，构建真正符合市场需求、支持学生职业发展的汉语教育体系。相信通过系统化的课程建设与教学创新，汉语物流专门用途语言教学将成为衔接语言学习与职业实践的重要桥梁，为越中经贸合作培养更多兼具语言能力与专业素养的人才。

参考文献

- [1].刘珣, 2000.对外汉语教育学引论.北京语言大学出版社, 北京.
- [2].陈冰冰, 2008.专门用途外语教学研究.外语教学与研究出版社, 北京.
- [3].王立非, 2014.专门用途外语教学研究.上海外语教育出版社, 上海.
- [4].李泉, 2016.对外汉语教学理论与实践.商务印书馆, 北京.
- [5].何明珂, 2018.现代物流概论.高等教育出版社, 北京.
- [6].张丽, 2021.物流汉语课程建设与教学实践研究.国际汉语教育, 北京.北京语言大学出版社, 2021(3): 52–60.
- [7].Lê Thanh Hà, 2019. “Đào tạo nguồn nhân lực logistics tại Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế”. Tạp chí Kinh tế và Dự báo, số 10, tr. 45–49.
- [8].Nguyễn Văn Tuấn, 2020. “Nhu cầu nhân lực logistics chất lượng cao tại Việt Nam hiện nay”. Tạp chí Công Thương, số 14, tr. 88–92.
- [9].Phạm Thị Hồng Nhung, 2021. “Giảng dạy ngoại ngữ chuyên ngành tại các trường đại học Việt Nam: Thực trạng và giải pháp”. Tạp chí Giáo dục, số 507, tr. 23–27.
- [10].Trần Thị Mai Anh, 2022. “Tiếp cận dạy học theo nhu cầu người học trong đào tạo ngoại ngữ chuyên ngành”. Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, số 18, tr. 61–66.